TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **60/2020**/HNGĐ-ST.
Ngày: 28/12/2020
V/v "Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Phạm Thị Kim Thoa**
Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Thu Ba
2. Bà Phạm Thị Kiếm
- Thư ký ghi biên bản phiên toà: **Bà Nguyễn Hồng Hà** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc: **Không tham gia**

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Quốc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 314/2020/TLST-HNGĐ, ngày 18/11/2020 về việc: *"Xin ly hôn và nuôi con chung",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/12/2020, giữa các đương sự:

*** <u>Nguyên đơn</u>: Chị Đặng Thoại L, sinh năm 1990**
Địa chỉ: Kp A, thị trấn DĐ, huyện PQ, tỉnh KG
*** <u>Bị đơn</u>: Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1990**
Địa chỉ: Kp B, thị trấn DĐ, huyện PQ, tỉnh KG
(Chị L và anh L có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Đặng Thoại L trình bày:***

Về hôn nhân: Vào năm 2016, chị L và anh Nguyễn Ngọc L tự nguyện yêu thương và chung sống với nhau. Hai người có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn DĐ vào năm 2016. Quá trình chung sống hai người có 01 con chung, trong cuộc sống hôn nhân vợ chồng luôn phát sinh mâu thuẫn, không đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, cả hai đã cố hàn gắn nhưng cuộc sống hôn nhân vẫn không được hạnh phúc, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên hai người đã ly thân hơn ba năm nay.

Do đó, chị L làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc L.

Về con chung: Chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Linh D, sinh ngày 15/01/2017 đến tuổi trưởng thành không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ chung: Quá trình chung sống, vợ chồng không tạo dựng được tài sản chung và cam kết không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Bị đơn anh Nguyễn Ngọc L có bản tự khai trình bày*:**

Về hôn nhân: Anh L và chị L tự nguyện yêu thương nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn DĐ. Tuy nhiên khi chung sống với nhau vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống dẫn đến tình cảm rạn nứt, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, anh L và chị L đã ly thân hơn 3 năm nay. Do đó anh L thống nhất ly hôn với chị L.

Về con chung: Anh L thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Linh D, sinh ngày 15/01/2017 cho chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh L không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do anh L phải đi làm ăn xa, không có mặt trong các buổi Tòa án triệu tập, hòa giải hoặc xét xử, hơn nữa anh L không muốn đoàn tụ gia đình nên đề nghị Tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn là chị Đặng Thoại L và bị đơn anh Nguyễn Ngọc L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự giải quyết vắng mặt chị L và anh L.

[2]. Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Tại đơn khởi kiện, bản tự khai của chị L và anh L, các bên thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, 02 người luôn bất đồng quan điểm trong cuộc sống, chị L và anh L không còn chung sống với nhau mà ly thân hơn ba năm nay dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc. Xét thấy hôn nhân của anh L và chị L là hôn nhân hợp pháp, hiện nay chị L và anh L không muốn chung sống với nhau, không muốn hòa giải đoàn tụ, yêu cầu được ly hôn và xin giải quyết vắng mặt, xét thấy mục đích hôn nhân của các đương sự không đạt được nên HĐXX chấp nhận cho chị Đặng Thoại L được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc L.

***Về con chung**:* Anh L thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Linh D, sinh ngày 15/01/2017 cho chị L nuôi dưỡng, phù hợp với nguyện vọng của chị L nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu được nuôi con chung của chị L, giao cháu Nguyễn Ngọc Linh D, sinh ngày 15/01/2017 cho chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh L không cấp dưỡng nuôi con.

Anh L có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích chung của con, chị L và anh L có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

***Về tài sản chung và công nợ chung**:* Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Đặng Thoại L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật. Anh Nguyễn Ngọc L không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng pháp luật:

- Căn cứ các Điều 28, 35, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2/ Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thoại L được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc L.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Linh D, sinh ngày 15/01/2017 cho chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh L không cấp dưỡng nuôi con.

Anh L có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích chung của con, chị L và anh L có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

3/ Về án phí: Chị Đặng Thoại L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, anh Nguyễn Ngọc L không phải chịu án phí. Chị L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007697 ngày 17/11/2020 tại Chi cục

Thi hành án dân sự huyện PQ, tỉnh KG, nay được khấu trừ vào tiền án phí, chị L đã nộp xong án phí.

Án xử công khai, báo cho chị L và anh L biết có quyền kháng cáo trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh KG xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Chi cục THADS huyện Phú Quốc;
- Các đương sự;
- UBND TT Dương Đông;
- Lưu hồ sơ vụ án; LưuVP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Thị Kim Thoa